

THỊ ỦY BÌNH LONG  
BAN TUYÊN GIÁO

\*

Số 39 - CV/BTG  
“V/v gửi đề cương tuyên truyền kỷ niệm”

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  
*Bình Long, ngày 01 tháng 10 năm 2019*

**Kính gửi:** - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã  
- Các đoàn thể chính trị - xã hội thị xã,  
- Phòng Văn hóa – Thông tin,  
- Các cơ sở Đảng trực thuộc Thị ủy,  
- Ban Tuyên giáo Đảng ủy các xã, phường.

Để kịp thời phục vụ công tác tuyên truyền, Ban Tuyên giáo Thị ủy gửi các cơ quan, đơn vị, địa phương 02 đề cương tuyên truyền như sau: “Đề cương tuyên truyền kỷ niệm 10 năm thành lập thị xã Bình Long (01/11/2009 – 1/11/2019)” do Thị ủy biên soạn và “Đề cương tuyên truyền kỷ niệm 110 năm Ngày sinh đồng chí Hoàng Văn Thụ (04/11/1909 – 04/11/2019) do Ban Tuyên giáo Trung ương phối hợp với Tỉnh ủy Lạng Sơn biên soạn (gửi kèm 02 tài liệu tuyên truyền trên).

- Đối tượng tuyên truyền: Cán bộ, đảng viên, chiến sĩ các lực lượng vũ trang, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn thị xã.  
- Hình thức tuyên truyền: Tuyên truyền miệng và trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Thời gian tuyên truyền: Tuyên truyền từ nay đến hết ngày 20/11/2019.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị khẩn trương tổ chức thực hiện và sử dụng tốt 02 tài liệu tuyên truyền trên.

Trân trọng!

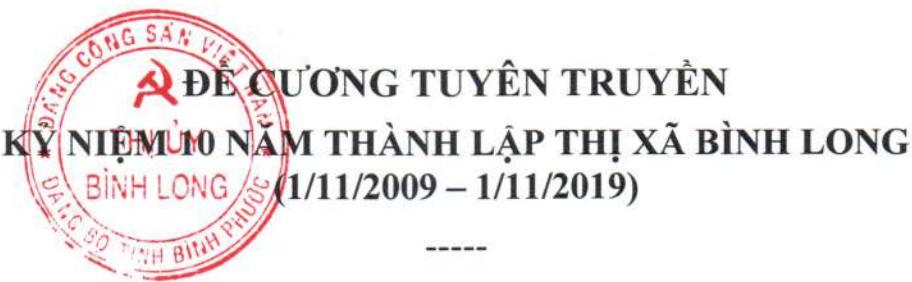
Nơi nhận:

- Như trên,
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (báo cáo),
- Thường trực Thị ủy (báo cáo),
- Đăng trên Website của thị xã.
- Lưu

**TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Huyền Linh



## I. QUÁ TRÌNH THÀNH LẬP

Bình Long là vùng đất có bề dày truyền thống lịch sử và đã trải qua nhiều thay đổi về địa danh, địa giới hành chính.

Trước năm 1975, Bình Long từng là một đơn vị hành chính cấp tỉnh. Sau đại thắng mùa Xuân năm 1975, đất nước thống nhất, non sông liền một dải. Để phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của cách mạng trong tình hình mới, tháng 10 năm 1976, Quốc hội Việt Nam ban hành Nghị quyết thành lập tỉnh Sông Bé trên cơ sở sáp nhập 3 tỉnh Bình Dương, Bình Long và Phước Long.

Ngày 11 tháng 3 năm 1977, Hội đồng Chính phủ ban hành Quyết định 55/CP hợp nhất huyện Lộc Ninh, huyện Hớn Quản và huyện Chơn Thành thành một huyện lấy tên là huyện Bình Long thuộc tỉnh Sông Bé.

Ngày 9 tháng 2 năm 1978, Hội đồng Chính phủ ban hành Quyết định 34-CP thành lập huyện Lộc Ninh trên cơ sở một số xã của huyện Bình Long và huyện Phước Long.

Ngày 1 tháng 1 năm 1997, tỉnh Sông Bé được tách thành hai tỉnh Bình Dương và Bình Phước, huyện Bình Long là một trong 5 đơn vị hành chính trực thuộc tỉnh Bình Phước.

Ngày 20 tháng 2 năm 2003 Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam ban hành Nghị định số 17/2003/NĐ-CP thành lập huyện Chơn Thành trên cơ sở 41.457,8 ha diện tích tự nhiên và 53.323 nhân khẩu của huyện Bình Long.

Ngày 11 tháng 8 năm 2009, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 35/NQ-CP về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã, thành lập xã thuộc huyện Chơn Thành, huyện Bình Long, huyện Phước Long; điều chỉnh địa giới hành chính huyện Bình Long, huyện Phước Long để thành lập thị xã Bình Long, thị xã Phước Long; thành lập các phường trực thuộc thị xã Bình Long, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước, theo đó:

Thành lập thị xã Bình Long thuộc tỉnh Bình Phước trên cơ sở điều chỉnh 12.628,56 ha diện tích tự nhiên và 57.590 nhân khẩu của huyện Bình Long (bao gồm toàn bộ diện tích tự nhiên và nhân khẩu của xã Thanh Phú, xã Thanh Lương, thị trấn An Lộc; 1.468,40 ha diện tích tự nhiên và 7.072 nhân khẩu của xã An Phú; 1.601,32 ha diện tích tự nhiên và 5.222 nhân khẩu của xã Thanh

Bình). Địa giới hành chính thị xã Bình Long: Đông, Tây, Nam giáp huyện Hớn Quản; Bắc giáp huyện Lộc Ninh.

#### Thành lập các phường thuộc thị xã Bình Long:

- Thành lập phường An Lộc thuộc thị xã Bình Long trên cơ sở điều chỉnh 167,82 ha diện tích tự nhiên và 5.100 nhân khẩu của thị trấn An Lộc; 862,22 ha diện tích tự nhiên và 3.499 nhân khẩu của xã An Phú. Phường An Lộc có 1.030,04 ha diện tích tự nhiên và 8.599 nhân khẩu. Địa giới hành chính phường An Lộc: Đông giáp phường Phú Thịnh và phường Phú Đức; Tây giáp xã An Phú và xã Minh Tâm, huyện Hớn Quản; Nam giáp phường Hưng Chiêng; Bắc giáp xã Thanh Phú.

- Thành lập phường Hưng Chiêng thuộc thị xã Bình Long trên cơ sở điều chỉnh 113,61 ha diện tích tự nhiên và 4.320 nhân khẩu của thị trấn An Lộc; 606,18 ha diện tích tự nhiên và 3.573 nhân khẩu của xã An Phú; 1.601,32 ha diện tích tự nhiên và 5.222 nhân khẩu của xã Thanh Bình. Phường Hưng Chiêng có 2.321,11 ha diện tích tự nhiên và 13.115 nhân khẩu. Địa giới hành chính phường Hưng Chiêng: Đông giáp phường Phú Đức, thị xã Bình Long và xã Thanh Bình, huyện Hớn Quản; Tây giáp xã Minh Tâm và xã Minh Đức, huyện Hớn Quản; Nam giáp xã Thanh Bình, huyện Hớn Quản; Bắc giáp phường An Lộc.

- Thành lập phường Phú Thịnh thuộc thị xã Bình Long trên cơ sở điều chỉnh 393,61 ha diện tích tự nhiên và 6.320 nhân khẩu của thị trấn An Lộc. Phường Phú Thịnh có 393,61 ha diện tích tự nhiên và 6.320 nhân khẩu. Địa giới hành chính phường Phú Thịnh: Đông giáp xã Tân Lợi, huyện Hớn Quản; Tây giáp phường An Lộc; Nam giáp phường Phú Đức; Bắc giáp xã Thanh Phú.

- Thành lập phường Phú Đức thuộc thị xã Bình Long trên cơ sở điều chỉnh 403,62 ha diện tích tự nhiên và 4.584 nhân khẩu còn lại của thị trấn An Lộc. Phường Phú Đức có 403,62 ha diện tích tự nhiên và 4.584 nhân khẩu. Địa giới hành chính phường Phú Đức: Đông giáp xã Tân Lợi, huyện Hớn Quản; Tây giáp phường An Lộc và phường Hưng Chiêng, thị xã Bình Long; Nam giáp phường Hưng Chiêng, thị xã Bình Long và xã Thanh Bình, huyện Hớn Quản; Bắc giáp phường Phú Thịnh.

Thị xã Bình Long có 6 đơn vị hành chính trực thuộc, gồm 4 phường: An Lộc, Hưng Chiêng, Phú Thịnh, Phú Đức và 2 xã Thanh Lương, Thanh Phú.

Ngày 01 năm 11 năm 2009, thị xã Bình Long chính thức đi vào hoạt động. Trải qua 10 năm (2009 – 2019), dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền, sự chung tay góp sức xây dựng của các tầng lớp nhân dân, thị xã Bình Long đã liên tục phát triển và đạt được nhiều thành tựu quan trọng trên các lĩnh vực.

## **II. NHỮNG THÀNH TỰU NỔI BẬT SAU 10 NĂM THÀNH LẬP THỊ XÃ BÌNH LONG**

Sau 10 năm thành lập thị xã (2009-2019), được sự quan tâm chỉ đạo, lãnh đạo sâu sát, kịp thời của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ, giúp đỡ của các sở, ban, ngành của tỉnh; với tinh thần đoàn kết, chủ động, sáng tạo, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thị xã Bình Long đã phát huy tinh thần đoàn kết, quyết tâm phấn đấu đầy mạnh công cuộc đổi mới, đạt được những thành tựu quan trọng. Kinh tế tăng trưởng và phát triển, văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, quốc phòng - an ninh được đảm bảo, hệ thống chính trị được củng cố vững chắc, đời sống Nhân dân ngày càng được nâng cao.

### **1-Kinh tế liên tục phát triển:**

Tổng giá trị sản xuất năm 2018 đạt 8.152 tỷ đồng, tăng 12,72% so với năm 2017, gấp 1,78 lần so với năm 2009. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo định hướng phát triển của thị xã, tăng dần tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và thương mại - dịch vụ, giảm dần tỷ trọng nông, lâm, thủy sản. Năm 2009, tỷ trọng nông – lâm nghiệp - thủy sản chiếm 24%, công nghiệp - xây dựng 40,15%, dịch vụ chiếm 35,85%, đến năm 2018, tỷ trọng nông, lâm, thủy sản 13,35%, công nghiệp xây dựng 43,84% (kế hoạch 43,62%); thương mại, dịch vụ 42,81%. Thu ngân sách năm sau cao hơn năm trước (năm 2009 thu đạt 104 tỷ đồng, năm 2018 thu đạt 403 tỷ đồng, gấp gần 4 lần so với năm 2009). Công tác chi ngân sách được điều hành và kiểm soát theo dự toán, đảm bảo thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên. Kể từ năm ngân sách 2017 thị xã Bình Long thực hiện tự cân đối thu chi ngân sách.

- Sản xuất công nghiệp có bước phát triển đột phá, nhất là từ khi Nhà máy xi măng Bình Phước đi vào hoạt động năm 2010, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng gia tăng tỷ trọng ngành công nghiệp - xây dựng. Giá trị sản xuất công nghiệp của thị xã tăng từ 425 tỷ (năm 2009) lên 3.574 tỷ đồng (năm 2018), gấp 8,4 lần so với năm 2009. Tỷ lệ người dân sử dụng điện lưới quốc gia tăng từ 84,1% (năm 2009) lên 99,78% (tính đến 30/6/2019).

- Hoạt động thương mại - dịch vụ phát triển đa dạng, phong phú, thu hút nhiều thành phần kinh tế tham gia. Các dịch vụ tài chính, tín dụng, ngân hàng, vận tải, bưu chính, viễn thông... phát triển theo hướng hiện đại, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của sản xuất, đời sống của Nhân dân. Giá trị sản xuất ngành thương mại dịch vụ tăng từ 588 tỷ đồng (năm 2009) lên 3.490 tỷ đồng (2018), gấp gần 6 lần so với năm 2009.

- Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ được quan tâm. Thị xã đã tích cực chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi; khuyến khích phát triển các sản phẩm theo tiêu chuẩn VietGap như heo, gà, dưa lưới, ... Tăng cường ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất cho năng suất và giá trị cao. Đa dạng hóa huy động nguồn lực để xây dựng nông thôn mới, lấy người nông dân làm chủ thể thực hiện theo phương châm “Nhà nước và Nhân dân cùng làm”, với tổng số vốn đầu tư

trên 224 tỷ đồng. Đến nay 2/2 xã đạt các tiêu chí nông thôn mới, bộ mặt nông thôn thay đổi rõ rệt, đời sống nhân dân khu vực nông thôn được nâng lên.

- Thực hiện Chương trình đột phá đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đô thị, thị xã đã tập trung huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển, nâng cấp hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông, văn hóa, giáo dục, hoàn thành quy hoạch phân khu các phường và tăng cường công tác chỉnh trang đô thị. Trong 10 năm qua, đã hoàn thành xây dựng và đưa vào sử dụng nhiều công trình dự án, điển hình như các tuyến đường huyết mạch, quan trọng Trần Hưng Đạo, Nguyễn Huệ, Đoàn Thị Điểm; xây dựng Trường THPT Chuyên Bình Long và các trường từ bậc mầm non đến trung học cơ sở; nâng cấp, mở rộng hàng chục tuyến đường nội ô gắn với chỉnh trang đô thị, xây dựng vỉa hè, mương tiêu thoát nước, cây xanh, công viên văn hóa ... đáp ứng nhu cầu đi lại và lưu thông hàng hóa của người dân và doanh nghiệp.

## **2 - Văn hóa - xã hội có bước phát triển**

- Văn hóa - thông tin được quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, hệ thống nhà văn hóa các ấp, khu phố hoạt động hiệu quả. Hoạt động văn hóa - thể thao ngày càng đa dạng, phong phú; các phong trào "Xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" gắn với cuộc vận động "Người Bình Long nói lời hay làm việc tốt", ... được triển khai rộng khắp trong cộng đồng dân cư; đến năm 2018, toàn thị xã trên 70% ấp, khu phố đạt danh hiệu "Khu dân cư văn hóa". Công tác dân tộc - tôn giáo được các cấp ủy, chính quyền quan tâm thực hiện có hiệu quả, đáp ứng tốt nhu cầu sinh hoạt tín ngưỡng; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào có đạo.

- Giáo dục và đào tạo đã có những chuyển biến vượt bậc, toàn diện. Mạng lưới trường, lớp từ bậc học mầm non đến trung học phổ thông được đầu tư nâng cấp, mở rộng; chất lượng dạy và học ngày càng được nâng cao. Năm 2009, toàn thị xã chỉ có 3 trường đạt chuẩn quốc gia, đến hết năm 2018 có 16/28 trường đạt chuẩn quốc gia; 100% giáo viên đạt trình độ chuẩn theo quy định. Đã duy trì phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi của 6/6 xã - phường, giữ vững tỷ lệ xã - phường đạt chuẩn phổ cập GDTH đúng độ tuổi và phổ cập THCS đạt 100%; có 3/6 xã - phường đạt phổ cập GDTH đúng độ tuổi mức độ II, 3/6 xã - phường đạt phổ cập GDTH đúng độ tuổi mức độ III; 4/6 xã - phường đạt phổ cập GDTHCS mức độ I, 2/6 xã - phường đạt phổ cập GDTHCS mức độ II. Triển khai thực hiện sắp xếp hợp lý các trường, điểm trường, hiện có: 22 trường (trong đó: 08 trường mầm non, 08 trường tiểu học, 03 trường TH-THCS và 03 trường THCS); tập trung nguồn lực nâng cao chất lượng dạy và học.

- Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân được chú trọng: Hệ thống y tế được củng cố, phát triển và hoàn thiện; cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế từng bước được đầu tư hiện đại; chất lượng đội ngũ y, bác sĩ được nâng cao; ứng dụng nhiều kỹ thuật mới, hiện đại trong chuẩn đoán, điều trị, chăm sóc sức khỏe

cho nhân dân; 100% xã, phường đạt bộ tiêu chí Quốc gia về y tế; tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế cơ bản đạt và vượt so mục tiêu đề ra; công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh được đảm bảo. Các chính sách, chương trình mục tiêu quốc gia về dân số - KHHGĐ được triển khai tích cực.

- Tập trung huy động mọi nguồn lực thực hiện có hiệu quả công tác an sinh xã hội, hàng năm đã giải quyết việc làm cho trên 2.500 lao động; các chương trình an sinh, phúc lợi xã hội, hỗ trợ người nghèo, cận nghèo cải thiện nhà ở, chính sách với người có công và các đối tượng bảo trợ xã hội được đặc biệt quan tâm. Toàn thị xã đã xây dựng 27 căn nhà tình nghĩa trị giá hơn 1,3 tỷ đồng, 138 căn nhà tình thương trị giá hơn 9,4 tỷ đồng. Đảm bảo chính sách bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp cho các đối tượng tham gia và thụ hưởng. Năm 2009, tỷ lệ hộ nghèo còn 6,69%, đến năm 2019, qua rà soát, số hộ nghèo, hộ cận nghèo (theo chuẩn tiếp cận đa chiều giai đoạn 2016 – 2020) trên địa bàn thị xã còn 339 hộ nghèo/991 khẩu, chiếm tỷ lệ 2,23%; hộ cận nghèo 233 hộ/831 khẩu, chiếm tỷ lệ 1,53%. Thực hiện đầy đủ, đồng bộ, kịp thời các chương trình, dự án, chính sách của Trung ương và tỉnh về hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đến nay toàn thị xã còn 78 hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và phần đầu xóa nghèo hộ đồng bào dân tộc trong năm 2019.

### **3- Quốc phòng - an ninh được tăng cường**

Đã tập trung xây dựng khu vực phòng thủ vững mạnh, toàn diện; tích cực, chủ động nắm chắc tình hình; xử lý kịp thời các tình huống phức tạp từ cơ sở, giữ vững ổn định chính trị; không để xảy ra đột xuất, bất ngờ. Tổ chức thành công các cuộc diễn tập khu vực phòng thủ, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn từ thị xã đến các xã, phường theo định kỳ quy định; chú trọng công tác huấn luyện, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên vững mạnh; hoàn thành chỉ tiêu tuyển gọi công dân nhập ngũ hàng năm. Triển khai đồng bộ, quyết liệt các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp tội phạm, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” được đẩy mạnh. Nhiều mô hình phòng chống tội phạm như tuyến đường ánh sáng an ninh tại 15 ấp, khu phố, tổ tự quản về an ninh trật tự, 1473 camera an ninh được doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh, trường học, người dân và lực lượng công an lắp đặt. Qua đó từng bước giám sát tội phạm, tệ nạn xã hội trên địa bàn. Đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, chú trọng công tác tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo. Tích cực triển khai các biện pháp phòng ngừa, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực góp phần tạo môi trường ổn định cho phát triển kinh tế - xã hội của thị xã.

### **4- Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ; xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh toàn diện:**

- Công tác chính trị tư tưởng được các cấp ủy, tổ chức đảng quan tâm. Các chỉ thị, nghị quyết về xây dựng Đảng được triển khai, thực hiện nghiêm túc; Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI, XII) về xây dựng chính đốn Đảng, gắn với triển khai thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được triển khai đảm bảo theo đúng kế hoạch, đồng bộ, sâu rộng từ thị xã đến tổ chức Đảng cơ sở, góp phần nêu cao tinh thần phong gương mẫu của người đứng đầu, của cán bộ, đảng viên trong tự phê bình và phê bình nghiêm túc, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, ngăn chặn kịp thời tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, tạo sự chuyển biến tích cực trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; làm tốt công tác định hướng tuyên truyền, cổ vũ, động viên các tầng lớp nhân dân tích cực thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội, quốc phòng – an ninh của địa phương. Qua đó, đã xuất hiện nhiều gương điển hình tiêu biểu trong học tập và làm theo Bác trên các lĩnh vực. Đồng thời, tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác thông tin xấu độc, các quan điểm sai trái, thù địch.

- Công tác tổ chức xây dựng Đảng có nhiều đổi mới, nhất là khâu lựa chọn, nhận xét, đánh giá, quy hoạch, điều động, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Thực hiện mạnh mẽ chủ trương sáp nhập, nhất thể hóa chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo Đề án 999 của Tỉnh ủy và Đề án 100 của Thị ủy. Cụ thể: Thành lập Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp trực thuộc UBND thị xã trên cơ sở hợp nhất Trạm Chăn nuôi – Thú y, Trạm Trồng trọt – Bảo vệ thực vật, Trạm Khuyến nông; thành lập Trung tâm Y tế trực thuộc UBND thị xã và sáp nhập Trung tâm Dân số vào Trung tâm Y tế; thành lập Trung tâm phát triển quỹ đất trực thuộc Phòng Tài nguyên – Môi trường; sáp nhập Trung tâm Văn hóa – Thể thao, Đài truyền thanh – Truyền hình, Trung tâm hoạt động thanh thiếu nhi vào Phòng Văn hóa và Thông tin; sáp nhập 8 trường học thành 4 trường học, trong đó có 3 trường học đa cấp (TH – THCS). Nhất thể hóa chức danh Trưởng Ban Tuyên giáo Thị ủy kiêm Giám đốc Trung tâm bồi dưỡng chính trị, Trưởng Ban Tổ chức Thị ủy kiêm Trưởng Phòng Nội vụ; Chủ nhiệm UBKT Thị ủy kiêm Chánh Thanh tra...

Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từng bước được chuẩn hoá về trình độ chuyên môn, lý luận chính trị. Công tác xây dựng, củng cố tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đảng viên được đẩy mạnh. Công tác phát triển, quản lý, nâng cao chất lượng đảng viên được quan tâm chỉ đạo. Năm 2009, Đảng bộ thị xã có 48 cơ sở đảng, 1.192 đảng viên, đến năm 2019 đã phát triển lên 53 cơ sở đảng trực thuộc (bao gồm 6 đảng bộ cơ sở xã, phường, 41 cơ sở đảng cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, 4 cơ sở đảng doanh nghiệp nhà nước, 1 cơ sở đảng doanh nghiệp tư nhân và 1 cơ sở đảng đơn vị sự nghiệp ngoài nhà nước) và 2.155 đảng viên.

- Công tác kiểm tra, giám sát được quan tâm chỉ đạo đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm. Phối hợp đồng bộ giữa công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với công tác giám sát của cơ quan dân cử, công tác thanh tra nhà nước, công tác giám sát và phản biện xã hội của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội; các cấp ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo đúng quy định của Điều lệ Đảng; góp phần giữ gìn sự trong sạch, đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ.

- Công tác dân vận có sự đổi mới toàn diện, chú trọng công tác dân vận chính quyền theo hướng sâu sát cơ sở, tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tập trung giải quyết các vấn đề nỗi cộm, bức xúc của nhân dân liên quan đến vấn đề quản lý đất đai, đô thị, môi trường, an ninh trật tự, cải cách hành chính... Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền thị xã thực hiện nghiêm túc quy định về tiếp công dân. Tăng cường nắm tình hình của các tầng lớp Nhân dân; kịp thời đề xuất, tham mưu cấp ủy có chủ trương lãnh đạo, chỉ đạo, phù hợp với thực tiễn, tạo được sự đồng thuận trong Nhân dân, tích cực thực hiện các kế hoạch, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

- Hoạt động của bộ máy chính quyền các cấp có nhiều đổi mới, hiệu lực, hiệu quả được nâng lên: HĐND thị xã tích cực đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động, tăng cường chất vấn giữa và trong các kỳ họp; đa dạng hóa các hình thức tiếp xúc cử tri; vai trò giám sát được tăng cường, ngày càng thực chất hơn, quan tâm tham gia giải quyết những kiến nghị của cử tri và nhân dân. UBND thị xã và các xã, phường đã tích cực, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành, nâng cao hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, nhất là đất đai, đô thị, an ninh trật tự,...; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức; đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử; đổi mới công tác điều hành thu - chi ngân sách, nâng cao hiệu quả đầu tư công, từng bước khai thác hiệu quả các nguồn lực của Nhà nước và xã hội để đầu tư hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội có nhiều đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, đa dạng hóa hình thức tập hợp nhân dân, hướng về cơ sở, quan tâm bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của đoàn viên, hội viên; tích cực vận động đoàn viên, hội viên tham gia vào các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo, giữ vững trật tự trị an, củng cố quốc phòng - an ninh; phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội, tích cực tham gia xây dựng Đảng và chính quyền theo Quyết định số 217 và Quyết định số 218 của Bộ Chính trị.

Với những kết quả đạt được, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thị xã đã vinh dự được Đảng, Nhà nước tặng Huân chương lao động hạng nhất vào năm

2015; hàng trăm lượt tập thể, cá nhân đã vinh dự được tặng huân chương lao động, bằng khen, giấy khen của các cấp, các ngành.

Kỷ niệm 10 năm thành lập thị xã Bình Long (2009 - 2019) là dịp để chúng ta nhìn lại chặng đường đã qua, phấn khởi và tự hào với những kết quả đạt được, phát huy những thành tựu và kinh nghiệm tích lũy, với ý chí quyết tâm và nghị lực, tinh thần sáng tạo, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thị xã Bình Long sẽ tiếp tục viết nên những trang sử mới làm rạng danh truyền thống Anh hùng, xây dựng quê hương Bình Long ngày càng giàu đẹp, văn minh, hiện đại, nghĩa tình.

**THỊ ỦY BÌNH LONG**

**ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN**  
**110 năm Ngày sinh của đồng chí Hoàng Văn Thụ**  
**(04/11/1909-04/11/2019)**

**I. KHÁI LUẬC THÂN THẾ, CUỘC ĐỜI HOẠT ĐỘNG CÁCH MẠNG CỦA ĐỒNG CHÍ HOÀNG VĂN THỤ**

Đồng chí Hoàng Văn Thụ, sinh ngày 04/11/1909 trong một gia đình có truyền thống yêu nước, lao động cần cù và hiếu học tại thôn Phạc Lạn, tổng Nhân Lý, châu Văn Uyên, nay là thôn Nhân Hòa, xã Hoàng Văn Thụ, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn. Tuổi thiếu niên, được học tại Trường Tiểu học Pháp - Việt ở thị xã Lạng Sơn. Trong thời gian học được chứng kiến nhiều biến động mới của phong trào yêu nước diễn ra sôi nổi khắp cả nước, đặc biệt là cuộc đấu tranh của thanh niên, học sinh đòi thả nhà yêu nước Phan Bội Châu (1925), để tang nhà yêu nước Phan Chu Trinh (1926) đã thôi thúc Hoàng Văn Thụ cùng nhóm học sinh yêu nước trong Trường Tiểu học Pháp - Việt tìm hiểu, nghiên cứu tài liệu tuyên truyền của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên; rồi sau đó tham gia rải truyền đơn ở thị xã Lạng Sơn.

Tháng Giêng năm 1928, Hoàng Văn Thụ và Lương Văn Tri từ Đồng Đăng (Lạng Sơn) sang Trung Quốc, bắt liên lạc với ông Bùi Ngọc Thành, đại diện của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên hoạt động ở khu vực Long Châu - Nam Ninh, Trung Quốc. Với bí danh là Lôi Minh Hạ, Hoàng Văn Thụ vừa làm công việc của một người thợ cơ khí, vừa thâm nhập tuyên truyền gây dựng các cơ sở quần chúng bí mật giúp đỡ cách mạng Việt Nam. Cuối năm 1928, Hoàng Văn Thụ được kết nạp vào tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

Đầu năm 1929, được giới thiệu vào làm việc ở “Tu giới sở”, thông qua hoạt động thực tiễn, Đồng chí đã gây dựng được một số cơ sở hoạt động bí mật ở Long Châu và sau đó được kết nạp vào Đảng Dương Cộng sản Đảng. Sau khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (3/2/1930), đồng chí Hoàng Văn Thụ được Chi bộ Đảng phân công phụ trách để phát triển phong trào cách mạng ở tỉnh Lạng Sơn.

Sau cao trào Xô Viết - Nghệ Tĩnh (1930-1931), thực dân Pháp ra sức đàn áp phong trào cách mạng Việt Nam, Đồng chí được cấp trên giao nhiệm vụ tiếp tục chỉ đạo phát triển mở rộng phong trào quần chúng cách mạng ở Lạng Sơn. Đến đầu năm 1934, thay mặt Trung ương Đảng đồng chí Lê Hồng Phong tuyên bố thành lập Ban cán sự Đảng tỉnh Lạng Sơn và phân công đồng chí Hoàng Văn Thụ trực tiếp phụ trách.

Giữa năm 1938, Đồng chí được Xứ ủy Bắc Kỳ phân công tăng cường chỉ đạo phong trào cách mạng ở các tỉnh Thái Nguyên, Vĩnh Yên, Hải Dương.

Ngày 8/9/1939, Hội nghị Xứ ủy Bắc Kỳ mở rộng do Tổng Bí thư Nguyễn Văn Cừ triệu tập họp tại làng Vạn Phúc (Hà Đông) bàn chủ trương chỉ đạo phong trào cách mạng trong giai đoạn mới. Tại Hội nghị này, Trung ương Đảng đã cử đồng chí Hoàng Văn Thụ làm Bí thư Xứ ủy Bắc Kỳ.

Đầu năm 1940, Hội nghị Xứ ủy Bắc Kỳ tiến hành họp tại làng Vạn Phúc (Hà Đông). Hội nghị chủ trương hoạt động bí mật để giữ vững cơ sở Đảng và cơ sở quần chúng; đồng thời đẩy mạnh tập hợp lực lượng trong Mặt trận Dân tộc Phản đế, chuẩn bị mọi điều kiện để chuyển sang giai đoạn đấu tranh mới khi tình thế chuyển biến. Hội nghị đã tiến hành bầu kiện toàn Ban Lãnh đạo Xứ ủy, đồng chí Hoàng Văn Thụ được bầu làm Bí thư Xứ ủy Bắc Kỳ.

Tháng 11 năm 1940, tại Hội nghị Trung ương lần thứ 7 diễn ra tại làng Đinh Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh, Đồng chí Hoàng Văn Thụ cùng với đồng chí Trường Chinh và đồng chí Hoàng Quốc Việt được bầu là Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá I). Tại Hội nghị Trung ương lần thứ 8 (tháng 5/1941), đồng chí Hoàng Văn Thụ được bầu vào Ban Thường vụ Trung ương Đảng, đặc trách công tác công vận và binh vận của Đảng.

Ngày 25/8/1943, Đồng chí bị mật thám Pháp bắt tại ngõ Nam Diệm, khu Tám Mái (Hà Nội). Mặc dù bị tra tấn cực hình, đồng chí Hoàng Văn Thụ vẫn vững vàng trong tư thế hiên ngang của người chiến sĩ cộng sản trung thành với Đảng, với đồng bào, đồng chí. Không khuất phục được ý chí kiên cường của người chiến sĩ cộng sản, rạng sáng ngày 24/5/1944, kẻ thù đã xử bắn Đồng chí tại Tương Mai (Hà Nội), trong niềm đau thương vô hạn của đồng bào, đồng chí.

## **II. NHỮNG CÔNG HIẾN TO LỚN CỦA ĐỒNG CHÍ HOÀNG VĂN THỤ ĐỐI VỚI SỰ NGHIỆP CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG VÀ ĐẤT NƯỚC**

### **1. Tham gia gây dựng, củng cố phong trào cách mạng Việt Nam**

Năm 1928, 1929 trong thời gian hoạt động ở Long Châu, Nam Ninh, (Quảng Tây, Trung Quốc), đồng chí Hoàng Văn Thụ làm thợ cơ khí của “Xưởng cơ khí Nam Hưng”, sau đó làm việc tại cơ sở công binh xưởng Quốc dân Đảng ở Long Châu. Tại đây, Đồng chí đã gây dựng được một số cơ sở hoạt động bí mật, trong đó cơ sở liên lạc thường xuyên là nhà ông Nông Nhân Bảo ở phố Bát Bảo, thị trấn Long Châu (Trung Quốc). Đây là cơ sở rất thuận lợi cho cán bộ cách mạng Việt Nam hoạt động ở khu vực Long Châu - Nam Ninh.

Ngày 03/02/1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời. Được sự chỉ đạo trực tiếp của Trung ương, Chi bộ Hải ngoại Long Châu (Trung Quốc) được thành lập và chỉ đạo phong trào cách mạng vùng núi biên giới Việt - Trung, gồm các đồng chí: Hoàng Đình Gióng, Hoàng Văn Thụ, Lương Văn Tri, Hoàng Hồng Việt... do đồng chí Hoàng Đình Gióng làm Bí thư. Đồng chí Hoàng Văn Thụ được phân công phụ trách, cùng đồng chí Lương Văn Tri chỉ đạo xây dựng, phát triển phong trào cách mạng tỉnh Lạng Sơn. Giữa năm 1930, Đồng chí đã chỉ đạo gây dựng được 03 tổ chức quần chúng trung kiên tại Lũng Nghị, lan rộng tới các xóm Khưa Đa, Ma Mèo, Tà Lài thuộc xã Tân Yên, châu Văn Uyên (nay là huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn). Tại hang “Áng Cúm” trên dãy núi Khưa Đa, Ma Mèo, Đồng chí đã tổ chức in tài liệu tuyên truyền giác ngộ quần chúng yêu nước.

Sau cao trào Xô Viết - Nghệ Tĩnh (1930 - 1931), đồng chí Hoàng Văn Thụ được tham gia lớp bồi dưỡng lý luận cách mạng tại Long Châu, Trung Quốc

và sau đó được đồng chí Lê Hồng Phong giao nhiệm vụ tiếp tục chỉ đạo phát triển mở rộng phong trào quần chúng cách mạng ở Lạng Sơn. Từ cuối năm 1932 đến đầu năm 1933, bằng sự hoạt động tích cực của mình, đồng chí Hoàng Văn Thụ đã trực tiếp chỉ đạo các tổ chức quần chúng trung kiên ở Khura Léch (Trung Quốc) và Khura Đa, Ma Mèo, Tài Lài, xã Tân Yên (Văn Uyên, Lạng Sơn) và tổ chức rải truyền đơn ở nhiều nơi, làm cho kẻ thù hoang mang lo sợ; tạo đà cho phong trào quần chúng cách mạng tiếp tục được phát triển mạnh mẽ ở nhiều nơi.

Giữa năm 1933, đồng chí Hoàng Văn Thụ tới gây dựng, chỉ đạo phong trào cách mạng tại xã Thuy Hùng (Văn Uyên). Tại đây Đồng chí đã tổ chức kết nạp đảng viên, thành lập Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh Lạng Sơn và trực tiếp làm Bí thư. Dưới sự chỉ đạo của đồng chí Hoàng Văn Thụ và các đảng viên chi bộ, đến cuối năm 1933, phong trào cách mạng không ngừng phát triển rộng khắp ở Văn Uyên.

Từ cuối năm 1934 đến đầu năm 1935, thực dân Pháp tăng cường khủng bố khốc liệt những chiến sĩ cộng sản và quần chúng trung kiên. Phong trào cách mạng ở Văn Uyên tạm thời lắng xuống, song đã lôi cuốn quần chúng tích cực ở Thát Khê (nay là thị trấn Thát Khê, huyện Tràng Định), Bắc Sơn tìm đến với tổ chức cách mạng. Đồng chí Hoàng Văn Thụ đã trực tiếp tuyên truyền, giác ngộ và đưa nhiều quần chúng trung kiên từ Văn Uyên, Thát Khê sang dự các lớp huấn luyện cách mạng bí mật ở Lũng Nghị - Long Châu. Các lớp huấn luyện này đã góp phần đào tạo đội ngũ cán bộ cho việc gây dựng, củng cố phong trào cách mạng của tỉnh Lạng Sơn và tỉnh Cao Bằng.

Cũng khoảng thời gian này, tại địa bàn Văn Uyên, hệ thống các trạm liên lạc bí mật cũng được khôi phục, củng cố ở các xã Tân Yên, Thuy Hùng và Phú Xá. Các trạm liên lạc bí mật đã góp phần tích cực vào việc đưa, đón, bảo vệ an toàn, thuận lợi cho một số đại biểu ở trong nước đi dự Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ nhất được tổ chức từ ngày 27/3 đến ngày 31/3/1935 tại Ma Cao (Trung Quốc).

Tháng 9/1936, đồng chí Hoàng Văn Thụ đến thôn Mỏ Tát, xã Vũ Lăng (Bắc Sơn) tổ chức kết nạp đảng viên và thành lập Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên ở Bắc Sơn. Từ năm 1936 - 1939, chi bộ Đảng ở Bắc Sơn và các tổ chức quần chúng trung kiên ở Thát Khê đã tổ chức được nhiều cuộc đấu tranh, lôi cuốn đông đảo quần chúng tham gia, tạo sức lan tỏa mạnh mẽ nhiều nơi trong tỉnh, làm cho chính quyền thực dân, phong kiến nhiều phen khốn đốn.

Đầu năm 1937, đồng chí Hoàng Văn Thụ tới Thông Nông (Cao Bằng) chỉ đạo vận động, tổ chức quần chúng đấu tranh công khai hợp pháp và nửa hợp pháp, đồng thời trực tiếp chỉ đạo mở một số lớp huấn luyện cán bộ ngắn ngày làm nòng cốt cho phong trào cách mạng ở Cao Bằng. Song song với việc tăng cường chỉ đạo phong trào cách mạng ở Thông Nông (Cao Bằng), ngày 11/4/1938, Đồng chí đã tới xã Phi Mỹ (nay là xã Trị Phương), huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn kết nạp đảng viên, tuyên bố thành lập chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên ở Tràng Định. Sự ra đời của chi bộ Đảng Cộng sản ở Bắc Sơn và Tràng Định đánh dấu bước trưởng thành vững chắc của phong trào cách mạng

Lạng Sơn trong nhiều năm do đồng chí Hoàng Văn Thụ dày công xây dựng và phát triển.

Trước yêu cầu của tình hình, nhiệm vụ trong giai đoạn mới và thực hiện sự phân công của Xứ uỷ Bắc Kỳ. Từ giữa năm 1938, đồng chí Hoàng Văn Thụ chỉ đạo củng cố phong trào cách mạng ở các tỉnh Thái Nguyên, Vĩnh Yên và Hải Dương. Đầu tháng 8/1938, sau gần 2 tháng củng cố phong trào đấu tranh của công nhân mỏ than Phấn Mẽ (Thái Nguyên), đồng chí Hoàng Văn Thụ về Thanh Hà (Hải Dương) để củng cố nhóm “Thanh niên dân chủ” và phong trào cách mạng sau thời gian bị khủng bố khốc liệt. Cuối tháng 8/1938, đồng chí Hoàng Văn Thụ thay mặt Xứ uỷ Bắc Kỳ về làng Vũ Di, huyện Vĩnh Tường tổ chức kết nạp các quần chúng trung kiên vào Đảng, tuyên bố thành lập chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên ở Vĩnh Yên.

Thực hiện chủ trương của Xứ uỷ về việc củng cố và tăng cường phong trào đấu tranh của công nhân mỏ Quảng Ninh. Tháng 9/1939, với bí danh là Vân, đồng chí Hoàng Văn Thụ đã tới mỏ than Hà Lầm. Trong vai người thợ đùn máng than, anh Vân đã lăn lộn với cuộc sống lao động cực nhọc của người công nhân, chấp nổi, củng cố các cơ sở trung kiên, động viên, khích lệ, xây dựng và bồi đắp niềm tin đấu tranh cho công nhân mỏ. Những ngày ở mỏ than Hà Lầm không lâu, nhưng hình ảnh anh Vân - người cán bộ tận tụy vì phong trào đã để lại cho công nhân mỏ than Hà Lầm một tình cảm cách mạng sâu sắc.

Cùng với việc chỉ đạo phong trào cách mạng của nhiều tỉnh, đồng chí Hoàng Văn Thụ đã dành thời gian chỉ đạo củng cố Thành uỷ Hà Nội sau nhiều lần tan vỡ do bị kẻ thù khủng bố. Với sự chỉ đạo tích cực của Đồng chí, đến cuối năm 1939, Thành uỷ Hà Nội đã từng bước được phục hồi, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Trung ương Đảng và Xứ uỷ Bắc Kỳ.

Trong suốt chặng đường hoạt động cách mạng, đồng chí Hoàng Văn Thụ đã có nhiều đóng góp tích cực vào việc xây dựng, phát triển Đảng bộ các tỉnh Lạng Sơn, Cao Bằng và Thái Nguyên, củng cố được nhiều cơ sở Đảng ở Hà Nội và các tỉnh Hà Đông, Vĩnh Yên, Quảng Ninh và Hải Dương... Sự phát triển vững chắc của các cơ sở Đảng ở các tỉnh đã đóng vai trò nòng cốt cho việc mở rộng phát triển phong trào cách mạng trên một địa bàn rộng lớn. Hoạt động của Đồng chí Hoàng Văn Thụ trên nhiều địa bàn, nhiều công việc khác nhau đã thể hiện quan điểm cách mạng toàn diện của một cán bộ lãnh đạo có tầm nhìn xa, hiếu rộng.

## **2. Nhà lãnh đạo tận tụy vì nhiệm vụ, luôn chăm lo tới cơ sở và phong trào cách mạng**

Trên cương vị Bí thư Xứ uỷ Bắc Kỳ, đồng chí Hoàng Văn Thụ đã đề nghị Xứ uỷ lập tờ báo “Giải phóng” làm cơ quan tuyên truyền của Xứ uỷ. Đảm nhận vai trò chủ bút, Đồng chí thường xuyên viết nhiều bài tuyên truyền chủ trương đấu tranh của Đảng, của Xứ uỷ Bắc Kỳ với bí danh là Lý.

Giữa năm 1940, hoảng sợ trước sự lớn mạnh của phong trào cách mạng do Đảng ta lãnh đạo, thực dân Pháp liên tục tăng cường lùng sục, vây ráp, truy

bắt cán bộ cách mạng ở khắp nơi. Trước sự khủng bố gắt gao của thực dân Pháp, cơ quan Xứ uỷ Bắc Kỳ đã phải di chuyển đến nhiều địa điểm bí mật. Những ngày tháng gian khổ, hoạt động gần gũi với các cơ sở quần chúng cách mạng trung kiên, hình ảnh anh Lý - người Bí thư Xứ uỷ tận tâm với nhiệm vụ, luôn chăm lo tới cơ sở và phong trào cách mạng đã để lại cho cán bộ, quần chúng những tình cảm trân trọng, quý mến như đối với người anh em ruột thịt trong gia đình.

Ngay khi cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn bùng nổ ngày 27/9/1940, đồng chí Hoàng Văn Thụ đã tổ chức họp bàn với Ban Thường vụ Xứ uỷ, đề ra chủ trương: Duy trì Đội du kích Bắc Sơn để làm nòng cốt xây dựng lực lượng vũ trang và căn cứ địa cách mạng sau này. Thống nhất với đề nghị của Xứ uỷ Bắc Kỳ, Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 7 (hợp từ ngày 6 đến 9/11/1940 tại Định Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh) đã đề ra chủ trương quyết định phát triển hình thức đấu tranh vũ trang, giao đồng chí Hoàng Văn Thụ trực tiếp chỉ đạo thành lập căn cứ địa Bắc Sơn - Võ Nhai.

Cuối tháng 12/1940, đồng chí Hoàng Văn Thụ được Ban Thường vụ Trung ương Đảng giao nhiệm vụ quan trọng đi Tỉnh Tây (Trung Quốc) gặp Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc bàn việc tổ chức thống nhất lực lượng cách mạng trong và ngoài nước; đồng thời, xin chỉ thị của Người về việc chuẩn bị tổ chức Hội nghị Trung ương lần thứ 8. Sau khi nhận chỉ thị của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, Đồng chí đã liên lạc với Tỉnh uỷ Cao Bằng, chuẩn bị địa điểm tổ chức hội nghị.

Cuối tháng 2/1941, trên đường đi dự Hội nghị Trung ương lần thứ 8 tại Pác Bó (Cao Bằng), đồng chí Hoàng Văn Thụ và các đồng chí lãnh đạo Trung ương đã làm việc với Ban chỉ huy Đội du kích Bắc Sơn tại Khuổi Nọi, Vũ Lẽ (Bắc Sơn) và thông báo chủ trương của Đảng về việc phát triển Đội du kích Bắc Sơn làm nòng cốt cho phát triển lực lượng vũ trang cách mạng.

Sau Hội nghị Trung ương lần thứ 8 (hợp tại Pắc Bó, Cao Bằng từ ngày 10 đến 19/5/1941), thay mặt Ban Thường vụ Trung ương Đảng, đồng chí Hoàng Văn Thụ dự hội nghị Xứ uỷ Bắc kỳ họp tại làng Đông Lĩnh (Thanh Ba, Phú Thọ) và có nhiều ý kiến chỉ đạo công tác củng cố, phát triển Đảng, đẩy mạnh phát triển phong trào quần chúng cách mạng. Từ cuối năm 1941, đồng chí Hoàng Văn Thụ tập trung chỉ đạo phát triển các cơ sở quần chúng cách mạng trong công nhân, công chức, binh sĩ, cảm hoá, lôi cuốn được nhiều người thuộc các tầng lớp khác nhau ủng hộ cách mạng, góp phần xây dựng nhiều cơ sở quần chúng ở những địa bàn quan trọng, như: Hà Nội, Hà Đông, Hải Phòng, Vĩnh Yên, làm hậu thuẫn vững chắc cho cuộc nổi dậy khởi nghĩa giành chính quyền năm 1945.

Với tư chất của một cán bộ lãnh đạo năng động, sáng tạo, đồng chí Hoàng Văn Thụ đã có những đóng góp quan trọng vào đường lối lãnh đạo của Đảng. Đồng chí đã có công lớn trong việc đề xuất sáng lập báo "Giải phóng", tham gia chỉ đạo hoạt động tuyên truyền của báo "Cờ giải phóng" và "Tạp chí Cộng sản". Những bài viết, dịch của Đồng chí về lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin,

về phong trào cộng sản, công nhân quốc tế đã góp phần phổ biến, giác ngộ tinh thần cách mạng vô sản cho đồng đảo cán bộ, đảng viên và quần chúng cách mạng. Phương pháp, nguyên tắc hoạt động bí mật đầy hiệu quả do Đồng chí xây dựng, đã giúp cho Đảng ta có được nhiều bài học kinh nghiệm bổ ích trong quá trình vận động, tổ chức phong trào quần chúng rộng khắp trong cả nước.

Ngoài ra, những hoạt động của đồng chí Hoàng Văn Thụ trên cương vị là Ủy viên Ban Thường vụ Trung ương Đảng đặc trách công tác công vận và binh vận của Đảng đã góp phần thúc đẩy và lôi cuốn được nhiều binh lính, sĩ quan yêu nước người Việt Nam trong quân đội Pháp ở thuộc địa, tham gia tích cực vào cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, tiến tới giành chính quyền Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công.

### **3. Người chiến sĩ cộng sản kiên trung, bất khuất**

Giữa lúc phong trào cách mạng nước ta đang trên đà phát triển mạnh mẽ, ngày 25/8/1943, đồng chí Hoàng Văn Thụ bị mật thám Pháp bắt tại ngõ Nam Diệm, khu Tám Mái (Hà Nội). Biết là cán bộ cao cấp của Đảng, Phủ Toàn quyền Đông Dương đã ra lệnh cho Sở mật thám Bắc Kỳ bằng mọi cách bắt đồng chí Hoàng Văn Thụ khai ra cơ quan lãnh đạo Trung ương của Đảng. Chúng đã dùng nhiều thủ đoạn xảo quyệt, dã man, từ mua chuộc, dụ dỗ đến tra tấn cực hình. Song vẫn không khuất phục được ý chí, tinh thần cách mạng của người chiến sĩ cộng sản Hoàng Văn Thụ. Trong cơn đau thể xác do kẻ thù tra tấn, Đồng chí vẫn kiên cường bảo vệ Đảng, bảo vệ đồng chí, động viên mọi người nhớ đặt lợi ích của Đảng, của Tổ quốc lên trên lợi ích cá nhân.

Bất lực trước ý chí kiên cường của người chiến sĩ cộng sản Hoàng Văn Thụ, ngày 21/12/1943, thực dân Pháp cho mở cái gọi là “Toà án đại hình” để xử tội đối với đồng chí. Tại phiên tòa, chúng còn cho một số anh em tù chính trị của ta tới dự, hòng gây áp lực đánh vào tinh thần của các đồng chí của ta đang bị giam cầm tại nhà tù Hoả Lò, Hà Nội. Nếu cao tinh thần tiến công cách mạng, Đồng chí đã dùng phiên tòa làm nơi luận tội kẻ thù, tuyên truyền đường lối cách mạng giải phóng dân tộc của Đảng, kêu gọi các đồng chí của mình nuôi dưỡng tinh thần đấu tranh bền bỉ, tiêu diệt đế quốc, giải phóng đất nước.

Với ý chí kiên cường và tinh thần lạc quan của một người cộng sản, ngay trong những ngày trước khi lĩnh án tử hình, đồng chí Hoàng Văn Thụ đã làm những vần thơ đầy dũng khí cách mạng nhắn nhủ lại đồng chí, đồng bào của mình:

*“Việc nước xưa nay có bại thành  
 Miễn sao giữ trọng được thanh danh  
 Phục thù chí lớn không hề nản  
 Ngọc nát còn hơn giữ ngôi lành.  
 Thân dẫu lao tù lâm cảnh hiểm  
 Chí còn theo dõi buổi tung hoành*

*Bạn hối xa gần hăng chiến đấu  
Trước, sau xin giữ tâm lòng thành”.*

Rạng sáng ngày 24/5/1944, đồng chí Hoàng Văn Thụ đã hy sinh anh dũng tại trường bắn Tương Mai (Hà Nội). Trước mặt kẻ thù, Đồng chí đã nói những lời đanh thép: “Trong cuộc đấu tranh sinh tử giữa chúng tôi, những người mất nước và các ông những kẻ cướp nước, sự hy sinh của những người như tôi là lẽ dĩ nhiên, chỉ biết rằng cuối cùng chúng tôi sẽ thắng”. Trong giờ phút vĩnh biệt đồng bào, đồng chí của mình, Đồng chí đã nêu cao khí phách của người chiến sĩ cộng sản, hiên ngang trước quân thù, hô vang:

- *Đảng Cộng sản Đông Dương muôn năm!*
- *Việt Nam độc lập muôn năm!*

Mười lăm năm sau, vào tháng 5/1959, trong bài “*Viếng mộ anh Hoàng Văn Thụ*”, đồng chí Trường Chinh viết về đồng chí Hoàng Văn Thụ là “*Người cộng sản anh hùng - Đã cảm tử cho Đảng quyết sinh*”.

Đồng chí Hoàng Văn Thụ đã hy sinh anh dũng cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc ta, trong niềm tiếc thương vô hạn của đồng bào, đồng chí. Tuổi thanh xuân và cuộc đời đấu tranh cách mạng sôi nổi, đầy nhiệt huyết của người chiến sĩ cộng sản Hoàng Văn Thụ đã trở thành bài ca cách mạng vang mãi cho các thế hệ cách mạng Việt Nam trên con đường đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước.

### **III. NHỮNG BÀI HỌC QUÝ BÁU TỪ CUỘC ĐỜI VÀ SỰ NGHIỆP CÁCH MẠNG CỦA ĐỒNG CHÍ HOÀNG VĂN THỤ**

- *Tinh thần yêu nước, giác ngộ lý tưởng cộng sản và kiên định lập trường giai cấp công nhân*

Ngay từ khi chưa giác ngộ chủ nghĩa Mác - Lênin, với lập trường của người yêu nước, đồng chí Hoàng Văn Thụ đã hiểu rõ nỗi khổ của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, sớm tham gia hưởng ứng các cuộc vận động do tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên phát động. Quá trình chuyển biến tư tưởng của Đồng chí từ chủ nghĩa yêu nước đến chủ nghĩa Mác - Lênin trải qua những giai đoạn thâm nhập thực tiễn trong nước và nước ngoài. Khi được kết nạp vào Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, Đồng chí đã nhanh chóng tiếp thu chủ nghĩa Mác - Lênin, quan điểm lập trường của giai cấp công nhân, giác ngộ lý tưởng cộng sản. Thời gian bị giam cầm trong nhà tù Hoả Lò, Đồng chí tỏ rõ nghị lực phi thường, ý chí quật cường, bản lĩnh của người chiến sĩ cộng sản, có niềm tin vững chắc vào thắng lợi của cách mạng. Hình ảnh hiên ngang, bất khuất của đồng chí Hoàng Văn Thụ trước pháp trường mãi mãi là bản anh hùng ca về khí tiết của người cộng sản trước quân thù và tình cảm nồng thắm, nhân văn với đồng bào, đồng chí.

- *Phẩm chất đạo đức cao đẹp của người chiến sĩ cộng sản*

Đồng chí Hoàng Văn Thụ luôn nêu cao ý thức chấp hành tổ chức, kỷ luật của người đảng viên cộng sản; gương mẫu đi đầu, sẵn sàng gánh vác nhiệm vụ khó khăn nhất; có tinh thần đứng mũi chịu sào, ý thức trách nhiệm cao với công việc. Giữ nhiều cương vị lãnh đạo của Đảng, nhưng Đồng chí không màng danh lợi cho bản thân, sống bình dị, nêu gương sáng về sự trung thành, lòng tận tụy phục vụ tổ quốc, phục vụ nhân dân. Đồng chí là một mẫu mực về đạo đức cách mạng, cần, kiệm, liêm, chính, khiêm tốn, giản dị. Suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, Đồng chí luôn chăm lo đoàn kết đồng chí, đồng bào, có thái độ kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội, đầu hàng, phản bội.

*- Tác phong của người lãnh đạo cách mạng*

Đồng chí Hoàng Văn Thụ là một nhà lãnh đạo có tác phong dân chủ, gần gũi, hoà đồng với nhân dân. Đồng chí luôn thuyết phục người khác bằng phương pháp vừa có tính nguyên tắc, khoa học, vừa nhân ái, bao dung. Điều đó đã làm nên những giá trị quý tụ được lòng người, làm cho nhân dân tin vào Đảng, tự nguyện tuân thủ sự lãnh đạo của Đảng. Đồng chí đã để lại cho chúng ta những kinh nghiệm quý báu về xây dựng tình đoàn kết, tinh thần tự phê bình và phê bình rất hữu ích cho công tác xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, đội ngũ cán bộ trong sạch; xây dựng đoàn kết nội bộ, gây dựng tình cảm thân ái, tôn trọng lẫn nhau.

\*

\* \* \*

Kỷ niệm 110 năm Ngày sinh đồng chí Hoàng Văn Thụ (04/11/1909 - 04/11/2019) - Lãnh đạo tiền bối tiêu biểu của Đảng và cách mạng Việt Nam, là dịp để ôn lại cuộc đời và sự nghiệp hoạt động cách mạng kiên cường, bất khuất của đồng chí Hoàng Văn Thụ - Người con ưu tú của mảnh đất Xứ Lạng đã trọn đời chiến đấu, hy sinh vì sự nghiệp cách mạng của Đảng, vì độc lập tự do của dân tộc. Đây cũng là dịp để tuyên truyền giáo dục truyền thống yêu nước, niềm tự hào và lòng biết ơn sâu sắc đối với Đảng, Bác Hồ và các thế hệ tiền bối; qua đó khơi dậy ý chí quyết tâm của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ nêu trong Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới đất nước và hội nhập quốc tế.

**BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG - TỈNH ỦY LẠNG SƠN**